

Số: 3460/QĐ-UBND

Vĩnh Cửu, ngày 30 tháng 10 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu  
Công trình: **Nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Bàu Phụng.**  
Địa điểm xây dựng: Xã Phú Lý, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương được Quốc hội thông qua ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và đầu tư về quy định chi tiết về Kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/05/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1916/QĐ-UBND ngày 07/7/2023 của UBND huyện Vĩnh Cửu v/v Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi công trình Nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Bàu Phụng;

Trên cơ sở Quyết định số 464/QĐ-BQL ngày 19/10/2023 của Ban Quản lý dự án về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở công trình Nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Bàu Phụng; Quyết định số 465/QĐ-BQL ngày 20/10/2023 của Ban Quản lý dự án về việc phê duyệt phê duyệt dự toán xây dựng công trình Nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Bàu Phụng;

Căn cứ Quyết định số 3249/QĐ-UBND ngày 13/10/2023 của UBND huyện Vĩnh Cửu về việc điều chỉnh, phân bổ vốn Kế hoạch Đầu tư công từ nguồn vốn ngân sách huyện và nguồn vốn khác do huyện quản lý năm 2023 (Lần 3);

Xét đề nghị của phòng Tài chính- Kế hoạch tại Báo cáo số 185/BC-TCKH ngày 28 tháng 10 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Bàu Phụng, với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.





**Điều 2.** Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Ban Quản lý dự án huyện chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được duyệt đảm bảo tuân thủ quy định của Luật đấu thầu và các quy định hiện hành. Đồng thời, căn cứ vào Kế hoạch vốn đã bố trí Chủ đầu tư tổ chức tiến độ thực hiện cho phù hợp, khi ký hợp đồng với nhà thầu có thỏa thuận rõ các điều khoản, tránh việc nhà thầu thắc mắc đề nghị bổ sung vốn.

- Khi tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu xây lắp yêu cầu Chủ đầu tư kiểm tra, rà soát khối lượng, đơn giá xây dựng của gói thầu và Suất đầu tư xây dựng được công bố hiện hành để xác định giá trị hợp đồng sao cho phù hợp với giá trị tại thời điểm triển khai.

- Ngoài việc thực hiện Lựa chọn nhà thầu gói thầu xây lắp theo đúng quy định hiện hành. Yêu cầu Chủ đầu tư thực hiện theo đúng các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh Đồng Nai tại văn bản số 817/UBND-ĐT ngày 21/01/2019 và văn bản 3988/UBND-KT ngày 10/04/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình và bảo trì công trình theo quy định tại Nghị định 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính Phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng

- Tổ chức quản lý đầu tư xây dựng theo quy định hiện hành.

- Hoàn tất các thủ tục về đất đai, xây dựng...theo quy định trước khi thực hiện khởi công dự án.

- Trong quá trình triển khai thực hiện dự án tiến hành cập nhật các chính sách về thuế theo đúng quy định.

- Thường xuyên cập nhật quy định của các văn bản pháp lý. Khi có thay đổi, điều chỉnh hoặc bổ sung kịp thời tham mưu UBND huyện xử lý theo đúng quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Các ông (bà) Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Trưởng phòng Kinh tế - Hạ tầng, Trưởng phòng Giáo dục và đào tạo, Giám đốc Ban Quản lý dự án, Chủ tịch UBND xã Phú Lý, Hiệu trưởng trường TH Bàu Phụng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện Vĩnh Cửu, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 4 (để thi hành);
- CT, PCT.UBND huyện;
- C,PVP. HĐND&UBND huyện;
- Lưu VT +CVKT.
- D:\DULIEU 2023\KH. LCNT>

**CHỦ TỊCH**

*(Handwritten signature in blue ink)*  
**Nguyễn Quang Phương**



**PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU**

**Công trình: Nâng cấp, mở rộng Trường Tiểu học Bàu Phụng.**

*(Kèm theo Quyết định số 3460/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2023 của UBND huyện Vĩnh Cửu)*

ST T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Thời gian ký hợp đồng
1	Gói thầu số 01: Tháo dỡ hiện trạng, chuẩn bị mặt bằng.	40.646.454	Ngân sách huyện	Chỉ định thầu rút gọn.		Quý IV năm 2023		Tối đa là 30 ngày kể từ ký hợp đồng	Ngày ký hợp đồng không chậm hơn 07 ngày kể từ ngày ký quyết định kết quả lựa chọn nhà thầu.
2	Gói thầu số 02 (xây lắp) - Nội dung chi phí xây dựng (trừ hạng mục hệ thống PCCC và tháo dỡ hiện trạng, chuẩn bị mặt bằng)	13.650.233.463	Ngân sách huyện	Đấu thầu rộng rãi trong nước qua mạng.	1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ	Quý IV năm 2023	Trộn gói	Tối đa là 180 ngày kể từ ký hợp đồng	
3	Gói thầu số 03 (xây lắp): Hệ thống PCCC.	703.767.963	Ngân sách huyện	Chỉ định thầu rút gọn.		Quý IV năm 2023	Trộn gói	Tối đa là 90 ngày kể từ ký hợp đồng	
4	Gói thầu số 04 (tur ván) lập HSMT (HSYC) và đánh giá HSDT (HSDX) gói thầu XL số 02	55.283.445	Ngân sách huyện	Chỉ định thầu rút gọn.		Quý IV năm 2023	Trộn gói	Tối đa 10 ngày cho mỗi nội dung công việc	
5	Gói thầu số 05 (tur ván) thẩm định HSMT (HSYC) và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu XL số 02.	13.650.233	Ngân sách huyện	Chỉ định thầu rút gọn.		Quý IV năm 2023	Trộn gói	Tối đa 10 ngày cho mỗi nội dung công việc	
6	Gói thầu số 06: Thiết bị bàn ghế học tập, bảng, rèm cửa, tủ...	1.173.370.000 (tạm tính)	Ngân sách huyện	Chào hàng cạnh tranh thông thường qua mạng.	1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ	Quý IV năm 2023 - Quý I năm 2024	Trộn gói	Tối đa là 60 ngày kể từ ký hợp đồng	
7	Gói thầu số 07: Thiết bị PCCC	630.322.000 (tạm tính)	Ngân sách huyện	Chỉ định thầu rút gọn.		Quý IV năm 2023 - Quý I năm 2024	Trộn gói	Tối đa là 60 ngày kể từ ký hợp đồng	





ST T	Tên gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Thời gian ký hợp đồng
8	Gói thầu số 08: Thiết bị điện tử (Tivi, tủ đông, bếp điện...)	281.600.000 (tạm tính)	Ngân sách huyện	Chỉ định thầu rút gọn.		Quý IV năm 2023 - Quý I năm 2024	Trộn gói	Tối đa là 60 ngày kể từ ký hợp đồng	Ngày ký hợp đồng không chậm hơn 07 ngày kể từ ngày ký quyết định kết quả lựa chọn nhà thầu.
9	Gói thầu số 09 (Tur ván) giám sát thi công xây dựng gói thầu XL số 02, số 03	453.719.301	Ngân sách huyện	Chỉ định thầu rút gọn.		Quý IV năm 2023	Trộn gói	Từ khi khởi công đến khi nghiệm thu hoàn thành các gói thầu XL đưa vào sử dụng.	
10	Gói thầu số 10 (Tur ván) giám sát lắp đặt thiết bị gói thầu số 06, số 07, số 08.	17.599.865 (tạm tính)	Ngân sách huyện	Chỉ định thầu rút gọn.		Quý IV năm 2023 - Quý I năm 2024	Trộn gói	Theo tiến độ các gói thầu thiết bị	
11	Gói thầu số 11 (Phi tư vấn) Bảo hiểm thi công xây dựng công trình.	11.515.719	Ngân sách huyện	Chỉ định thầu rút gọn.		Quý IV năm 2023	Trộn gói	Từ ngày khởi công các gói thầu XL đến hết thời gian bảo hành.	
12	Gói thầu số 12: Thẩm định giá thiết bị.	10.426.460 (tạm tính)	Ngân sách huyện	Chỉ định thầu rút gọn.		Quý IV năm 2023 - Quý I năm 2024	Trộn gói	Tối đa 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng	
13	Gói thầu số 13 (tur ván) lập HSMT (HSYC) và đánh giá hồ sơ dự thầu (HSDX) gói thầu thiết bị số 06.	4.306.000 (tạm tính)	Ngân sách huyện	Chỉ định thầu rút gọn.		Quý IV năm 2023 - Quý I năm 2024	Trộn gói	Tối đa 07 ngày cho mỗi nội dung công việc	
14	Gói thầu số 14 (Tur ván) thẩm định HSMT (HSYC) và kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu thiết bị số 06.	2.000.000 (tạm tính)	Ngân sách huyện	Chỉ định thầu rút gọn.		Quý IV năm 2023 - Quý I năm 2024	Trộn gói	Tối đa 10 ngày cho mỗi nội dung công việc	
<b>Tổng giá trị các gói thầu</b>		<b>17.048.440.903</b>							

**Bảng chú:** Mười bảy tỷ, không trăm bốn mươi tám triệu, bốn trăm bốn mươi ngàn, chín trăm lẻ ba đồng.

**Ghi chú:** Giá trị gói thầu CP thiết bị là giá trị “tạm tính”. Giá trị cụ thể của các gói thầu sẽ được thẩm định giá theo quy định hiện hành./.

